

Số: 274/KH-UBND

Sơn Dương, ngày 30 tháng 7 năm 2019

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2020

Thực hiện Văn bản số 1837/UBND-THCB ngày 02/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2020,

Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2020, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2019

I. NỘI DUNG

1. Ứng dụng công nghệ thông tin để công bố, công khai thông tin, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Trang thông tin điện tử của huyện cung cấp đầy đủ các thông tin theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ, cụ thể như: Cung cấp thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, và cơ cấu tổ chức của bộ máy hành chính đến cấp xã, thị trấn; điều kiện tự nhiên, kinh tế-xã hội, lịch sử, văn hóa, du lịch; thông tin về hoạt động của các cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội huyện và các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện; ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của tổ chức, cá nhân; thông tin khen thưởng, xử phạt đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn huyện; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật và các chế độ, chính sách; thông tin về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội; thông tin về các dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công; cung cấp văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành và văn bản quản lý hành chính do các cơ quan trung ương, tỉnh và huyện ban hành; cung cấp quy trình, thủ tục giải quyết các dịch vụ công được thực hiện bởi các cơ quan hành chính các cấp; tổ chức diễn đàn, trao đổi thông tin, lấy ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân về những vấn đề Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu và các thông tin khác theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương đã thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Tuyên Quang tại địa chỉ:

<http://dichvucong.tuyenquang.gov.vn>, với tổng số 152 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ phận một cửa trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính

Bộ phận một cửa của huyện hiện sử dụng phần mềm Một cửa điện tử trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, tính tới ngày 15/7/2019, đã tiếp nhận và giải quyết 21.275 hồ sơ.

Thực hiện trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích: 75 hồ sơ (*tỷ lệ hồ sơ TTHC trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích: 0,37%*).

Tính tới tháng 7/2019, số lượng hồ sơ phát sinh: không có; số lượng hồ sơ được tiếp nhận và xử lý trực tuyến là 19.980 hồ sơ thực hiện dịch vụ công mức độ 3; tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến mức độ 4: Không có.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ

Thực hiện tốt việc kết nối liên thông Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (*Vnptioffice*) giữa Ủy ban nhân dân huyện với các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn góp phần đẩy mạnh việc sử dụng văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính. Tỷ lệ văn bản đi/đến được chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng (*hoàn toàn không dùng văn bản giấy*) giữa các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong huyện chiếm trên 70%. 100% các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đã ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành cũng như trong chuyên môn, nghiệp vụ. 100% cán bộ nghiên cứu tổng hợp, cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ cấp huyện đã thực hiện trao đổi, tra cứu, khai thác thông tin qua môi trường mạng. 100% lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện sử dụng chữ ký số trong hệ thống văn bản và điều hành chuyên dùng. 100% cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức từ huyện đến xã có hòm thư điện tử phục vụ công việc; tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức khai thác, sử dụng hệ thống thư điện tử của tỉnh (*@tuyenquang.gov.vn*) trong công việc đạt 85%.

5. Kết quả triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu

Hiện tại, Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai một số hệ thống thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp như: hệ thống phần mềm một cửa, trang thông tin điện tử, phần mềm quản lý cán bộ, công chức cấp xã, thị trấn...

6. Hạ tầng kỹ thuật

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã được quan tâm đầu tư xây dựng, cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin. Mạng lưới Internet đã được mở rộng đến 100% các xã, thị trấn; 100% các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã có mạng nội bộ (*mạng LAN*) với tổng số 714 máy tính (*trong đó có 625 máy tính cây và 89 máy tính xách tay*), trên 90% máy vi tính (*trừ các máy sử dụng để soạn thảo văn bản mật*) được kết nối bằng thông rộng để khai thác và trao đổi thông tin trên môi trường mạng.

Phòng họp trực tuyến của huyện đã được đầu tư xây dựng, với đầy đủ các thiết bị cần thiết, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

7. Nguồn nhân lực

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn là 852 người. Các cơ quan, đơn vị đã chủ động bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng yêu cầu giải quyết công việc của từng vị trí việc làm. Đến nay, 846/852 cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thành thạo tin học văn phòng.

100% các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện và 33/33 xã, thị trấn đã phân công, bố trí cán bộ, công chức phụ trách công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị (*chủ yếu là kiêm nhiệm, chỉ có Đài Truyền thanh-Truyền hình và Trung tâm Dạy nghề huyện có cán bộ chuyên trách*); tổng số có 48 cán bộ, công chức, viên chức phụ trách về công nghệ thông tin, trong đó: 2 đồng chí được đào tạo chuyên ngành tin học (*đại học 01 người, cao đẳng 01 người*); 46 đồng chí có chứng chỉ tin học văn phòng từ trình độ A trở lên.

8. Môi trường pháp lý

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trên địa bàn huyện, cụ thể như: Kế hoạch 373/KH-UBND ngày 23/10/2018 kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Sơn Dương năm 2019; Công văn số 175/UBND-VX ngày 29/01/2019 về việc tăng cường đảm bảo an toàn thông tin trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019; Công văn số 311/UBND-VX ngày 01/3/2019 về việc báo cáo số liệu về phát triển Chính phủ điện tử quý I năm 2019; Công văn số 360/UBND-VX ngày 7/3/2019 về việc tăng cường đảm bảo an toàn thông tin; Báo cáo số 135/BC-UBND ngày 23/3/2019 báo cáo kết quả thực hiện đầu tư mua sắm, sử dụng sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Công văn số 650/UBND-TH ngày 9/4/2019 về việc tham gia ý kiến dự thảo Quyết định ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 26/3/2019 kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng năm 2025; Công văn số 1144/UBND-VX ngày 31/5/2019 về việc tham gia ý kiến vào đề án kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông... Đây là cơ sở để các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng các chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

9. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch năm 2019

- 100% cán bộ, công chức tại các phòng, ban chuyên môn của huyện và trên 80% cán bộ, công chức xã có máy tính riêng. Kết quả: Đạt 100%.

- 100% cơ quan, đơn vị có các biện pháp hữu hiệu đảm bảo an toàn thông tin mạng. Kết quả: Đạt 100%.

- 100% các văn bản chỉ đạo, điều hành của huyện (*trừ văn bản mật*) được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của huyện. Kết quả: Đạt 100%.

- 100% các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn và cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước sử dụng, khai thác có hiệu quả thư điện tử chính thức của tỉnh (*dạng @tuyenquang.gov.vn*). Kết quả: Đạt 85%.

- 100% các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn sử dụng phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, đảm bảo 100% văn bản đi, đến được gửi, nhận trên phần mềm (*trừ văn bản mật*). Kết quả: Đạt 100%.

- 100% các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn có cán bộ phụ trách công nghệ thông tin; 100% cán bộ phụ trách công nghệ thông tin được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn thông tin. Kết quả: Đạt 100%.

10. Tổng hợp các nhiệm vụ, dự án thực hiện đầu tư năm 2019

(Có biểu chi tiết gửi kèm)

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện hiện nay vẫn còn hạn chế. Kinh phí đầu tư cho công nghệ thông tin còn hạn hẹp; hệ thống máy móc, thiết bị một số cơ quan, đơn vị đã cũ, lạc hậu; cán bộ phụ trách lĩnh vực công nghệ thông tin chủ yếu là kiêm nhiệm, đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên sâu về công nghệ thông tin còn ít; việc sử dụng thư điện tử chính thức của tỉnh của một số cán bộ, công chức chưa thường xuyên.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2020

I. MỤC TIÊU

Tiếp tục duy trì, phát huy kết quả ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước đã đạt được năm 2019 và triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2020 phù hợp với mục tiêu Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 20/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang (*giai đoạn 2018-2022*) nhằm góp phần nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện, cụ thể:

- 100% cán bộ, công chức tại các phòng, ban chuyên môn của huyện và trên 80% cán bộ, công chức xã có máy tính riêng.

- 100% cơ quan, đơn vị có các biện pháp hữu hiệu đảm bảo an toàn thông tin mạng.

- 100% các văn bản chỉ đạo, điều hành của huyện (*trừ văn bản mật*) được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của huyện.

- 100% các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn và cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước sử dụng, khai thác có hiệu quả thư điện tử chính thức của tỉnh (*dạng @tuyenquang.gov.vn*).

- 100% các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn sử dụng phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (*ioffice*), đảm bảo 100% văn bản đi, đến được gửi, nhận trên phần mềm (*trừ văn bản mật*).

- 100% các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn có cán bộ phụ trách công nghệ thông tin; 100% cán bộ phụ trách công nghệ thông tin được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn thông tin.

- 100% các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện ứng dụng chữ ký số chuyên dùng.

- Hoàn thiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả hệ thống cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp, phấn đấu có trên 15% hồ sơ được xử lý trực tuyến đối với các dịch vụ công đã được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4.

- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin để đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin của địa phương.

II. NỘI DUNG

1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Tiếp tục hoàn thiện và liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành giữa các cơ quan nhà nước cấp huyện và các xã, thị trấn; đảm bảo tính pháp lý của văn bản điện tử và chữ ký số trong liên thông hệ thống, hạn chế việc xử dụng văn bản giấy.

- Đẩy mạnh sử dụng có hiệu quả các ứng dụng dùng chung như: Hệ thống thư điện tử, phần mềm một cửa điện tử, hệ thống dịch vụ công trực tuyến, phần mềm kế toán, phần mềm quản lý đất đai, phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Tích cực triển khai, nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các lĩnh vực nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của cơ quan nhà nước, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cấp Trang thông tin điện tử huyện; cung cấp đầy đủ các thông tin theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

- Tăng cường thực hiện cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính các cấp; từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp xã; ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính theo hướng xử lý và trao đổi trên môi trường điện tử.

3. Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển chính phủ điện tử

- Nâng cấp, duy trì các ứng dụng dùng chung, cải cách hành chính tuân thủ tiêu chuẩn Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang, bao gồm: Nâng cấp phần mềm một cửa điện tử, phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến...

- Tăng cường xây dựng và nâng cấp các hệ thống thông tin quản lý và tác nghiệp chuyên ngành đảm bảo phù hợp tình hình thực tiễn, nhu cầu quản lý của từng cơ quan nhà nước, đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp và nhu cầu công tác đặc thù của mỗi cơ quan.

- Tiếp tục triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo chỉ đạo của tỉnh.

4. Phát triển nguồn nhân lực

- Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành của tỉnh tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về an toàn, an ninh thông tin, xây dựng, triển khai Kiến trúc chính quyền điện tử... cho đội ngũ cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục đào tạo, nâng cao trình độ tin học cơ bản, ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ cập tin học, nâng cao nhận thức, năng lực, hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp sử dụng có hiệu quả hệ thống dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính; khai thác thông tin kinh tế - xã hội của huyện qua Trang thông tin điện tử huyện.

5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Tiếp tục khai thác có hiệu quả cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin hiện có, đồng thời sửa chữa, thay thế các trang thiết bị, máy tính lạc hậu, mua sắm bổ sung máy tính, thiết bị công nghệ thông tin mới đảm bảo phục vụ công tác chuyên môn của cán bộ, công chức và bộ phận tiếp nhận, trả kết quả theo cơ chế một cửa các xã, thị trấn, từng bước đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền điện tử.

- Duy trì, nâng cấp hệ thống thiết bị phòng họp trực tuyến của huyện phục vụ các cuộc họp trực tuyến với tỉnh.

- Đầu tư nâng cấp hệ thống mạng LAN và hệ thống sao lưu, an toàn, an ninh và bảo mật cho hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị.

6. Đảm bảo an toàn thông tin

- Tăng cường quán triệt Luật An ninh mạng, Luật An toàn thông tin mạng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng; tuyên truyền nâng cao nhận thức về nguy cơ, sự cố, tấn công mạng và các biện pháp phòng, chống tấn công mạng và phần mềm độc hại.

- Thực hiện nghiêm Quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 17/2014/QĐ-UBND ngày 21/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh; rà soát, cập nhật hoặc ban hành mới các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

- Đầu tư thiết bị tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng; triển khai các giải pháp bảo đảm chống virus, mã độc hại cho máy tính cá nhân; triển khai giải pháp lưu nhật ký đối với các hệ thống thông tin quan trọng của huyện.

- Trang thông tin điện tử huyện có giải pháp hiệu quả chống lại các tấn công gây mất an toàn thông tin và có phương án dự phòng khắc phục sự cố, đảm bảo hoạt động liên tục ở mức tối đa.

III. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp môi trường chính sách

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực công nghệ thông tin.

- Ban hành các quy chế, quy định về quản lý, vận hành các hệ thống thông tin; gắn kết hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức với công tác bình xét thi đua khen thưởng hàng năm.

2. Giải pháp tài chính

- Thực hiện đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo khả thi về nguồn lực triển khai. Chủ yếu chi đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước để mua sắm, xây dựng mới trang thiết bị phần cứng, phần mềm, đào tạo, duy tu bảo dưỡng, nâng cấp. Khuyến khích các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế và nhân dân đầu tư phát triển hạ tầng, các dịch vụ công nghệ thông tin.

- Tiếp tục thực hiện việc thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 3575/BTTTT-THH ngày 23/10/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính

- Thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin với các quy trình, thủ tục hành chính, trong đó tập trung thực hiện việc cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4 phục vụ lợi ích của các tổ chức, cá nhân, đảm bảo tính công khai, minh bạch bộ thủ tục hành chính, từng bước đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hiện đại hóa hành chính, thúc đẩy gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin với công tác cải cách hành chính của các cơ quan nhà nước.

4. Giải pháp tổ chức, triển khai

- Nâng cao vai trò và trách nhiệm của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Chú trọng xây dựng và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ chuyên trách và cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, nhất là về đảm bảo an toàn thông tin, phòng chống tấn công mạng.

- Tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về vai trò, tác dụng của việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin vào thực tiễn cuộc sống.

- Gắn việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin với việc thực hiện cải cách hành chính và các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

5. Các giải pháp kỹ thuật công nghệ và các giải pháp khác

- Thực hiện nghiêm Quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước.

- Đầu tư thiết bị tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng; triển khai các giải pháp bảo đảm chống virus, mã độc hại cho máy tính cá nhân; triển khai giải pháp lưu nhật ký đối với các hệ thống thông tin quan trọng, trang thông tin điện tử.

IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

(Có biểu chi tiết gửi kèm)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện kế hoạch, định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

- Tăng cường thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn huyện.

- Chủ trì thực hiện thu thập, tổng hợp báo cáo, đánh giá mức độ sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện và Sở Thông tin và Truyền thông.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về công nghệ thông tin.

2. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp trang thiết bị bảo đảm an toàn, an ninh thông tin của huyện; thực hiện có hiệu quả phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành, phần mềm một cửa điện tử cấp huyện, hệ thống thư điện tử dùng chung của tỉnh, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của huyện.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan số hóa các văn bản quy phạm pháp luật của huyện và cung cấp các thông tin trên Trang thông tin điện tử huyện.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí để thực hiện ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin theo kế hoạch.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện trình tự, thủ tục sử dụng kinh phí và thanh toán theo quy định.

4. Phòng Nội vụ huyện

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai kế hoạch này với kế hoạch cải cách hành chính; tham mưu tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trình độ tin học cơ bản, ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức; triển khai thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

5. Trung tâm Văn hóa, Thông tin-Thể thao, Đài truyền thanh-Truyền hình huyện

- Tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện tổ chức vận hành Trang thông tin điện tử của huyện đảm bảo hiệu quả, an toàn; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp đầy đủ thông tin của Trang thông tin điện tử huyện theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 14/3/2011 của Chính phủ.

6. Các cơ quan đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ thông tin.

- Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện kết quả ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị (qua phòng Văn hóa và Thông tin huyện để tổng hợp).

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông (Báo cáo);
- Chủ tịch UBND huyện (Báo cáo);
- Phó CT UBND huyện phụ trách VH-XH;
- Chánh, PVPTH UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Chuyên viên VX;
- Lưu VT, PVHTT 3 b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Nhị Bình

BIỂU TỔNG HỢP KINH PHÍ CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THỰC HIỆN NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch số: 274 /KH-UBND ngày 30 /7 /2019 của UBND huyện Sơn Dương)

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư Đối với các Bộ, ngành nếu triển khai tới địa phương nêu rõ tới cấp nào (tỉnh/huyện/xã)	Tổng mức đầu tư	Kinh phí đã giải ngân	nguồn vốn (ghi rõ nguồn vốn là ngân sách Trung ương; Ngân sách địa phương; vốn ODA,...)
1	Thuê đường truyền Internet của Trang thông tin điện tử huyện	UBND huyện		Đẩy nhanh và nâng cao hiệu quả công tác tin học hóa quản lý hành chính Nhà nước, đảm bảo công khai minh bạch các thủ tục hành chính Nhà nước	Tại UBND huyện	Cấp huyện	11.880.000	6.930.000	Ngân sách địa phương
2	Phần mềm quản lý văn bản và điều hành	UBND huyện		Tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm; tiết kiệm nguồn nhân lực khai thác, vận hành hệ thống máy chủ, quản lý, khai thác hệ thống...	Toàn huyện	Cấp huyện	72.000.000		Ngân sách địa phương
3	Thuê bán quyền phần mềm cho máy chủ	UBND huyện		Giúp UBND huyện lưu trữ, cung cấp và xử lý dữ liệu rồi chuyển đến các máy trạm liên tục cho người dùng hoặc một tổ chức qua mạng Lan hoặc Internet	Tại UBND huyện	Cấp huyện	51.480.000	51.480.000	Ngân sách địa phương
4	Thuê máy chủ ảo VNPT COUD	UBND huyện		Giúp UBND huyện duy trì hệ thống một cửa điện tử huyện	Tại UBND huyện	Cấp huyện	69.564.000	69.564.000	Ngân sách địa phương

BIỂU TỔNG HỢP CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THỰC HIỆN NĂM 2020

(Kèm theo Kế hoạch số: 274 /KH-UBND ngày 30 /7/2019 của UBND huyện Sơn Dương)

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư dự kiến (Triệu đồng)	Nguồn vốn (ghi rõ nguồn vốn là ngân sách Trung ương; Ngân sách địa phương; vốn ODA,...)	Kinh phí đầu tư năm 2020 (Triệu đồng)
1	Thuê đường truyền Internet của Trang thông tin điện tử huyện	UBND huyện		Chuyển tiếp	Đẩy nhanh và nâng cao hiệu quả công tác tin học hóa quản lý hành chính Nhà nước, đảm bảo công khai minh bạch các thủ tục hành chính Nhà nước	Tại UBND huyện	Năm 2019	Cấp huyện	11,9	Ngân sách địa phương	11,9
2	Phần mềm quản lý văn bản và điều hành	UBND huyện		Chuyển tiếp	Tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm; tiết kiệm nguồn nhân lực khai thác, vận hành hệ thống máy chủ, quản lý, khai thác hệ thống...	Toàn huyện	Năm 2020	Cấp huyện	72,0	Ngân sách địa phương	72,0

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư dự kiến (Triệu đồng)	Nguồn vốn (ghi rõ nguồn vốn là ngân sách Trung ương; Ngân sách địa phương; vốn ODA,...)	Kinh phí đầu tư năm 2020 (Triệu đồng)
3	Thuê bản quyền phần mềm cho máy chủ	UBND huyện		Chuyển tiếp	Giúp UBND huyện lưu trữ, cung cấp và xử lý dữ liệu rồi chuyển đến các máy trạm liên tục cho người dùng hoặc một tổ chức qua mạng Lan hoặc Internet	Tại UBND huyện	Năm 2020	Cấp huyện	51,48	Ngân sách địa phương	51,48
4	Thuê máy chủ ảo VNPT COUD	UBND huyện		Chuyển tiếp	Giúp UBND huyện duy trì hệ thống một cửa điện tử huyện	Tại UBND huyện	Năm 2020	Cấp huyện	69,564	Ngân sách địa phương	69,564
5	Thuê phần mềm quản lý đơn thư khiếu nại tố cáo tiếp công dân	UBND huyện		Dự án mới	Giúp Ban tiếp công dân huyện, Thanh tra huyện, UBND các xã, thị trấn quản lý các đơn thư khiếu nại của công dân	Tại UBND huyện	Năm 2020	Cấp huyện	300,0	Ngân sách địa phương	300,0